TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 54 /2018/ HSST
Ngày 29 / 11 /2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Ông Quán Vi Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Bốn
Ông Nguyễn Thị Hường

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*:* Ông Phan Văn Vận – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Bà Vũ Thị Lý – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2018/TLST – HS ngày 08 tháng 11 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66 /2018/QĐST–HS ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Minh D**, tên gọi khác: không.
Sinh ngày 27 tháng 07 năm 2000 xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Minh Q và bà Trương Thị N; Vợ, con: chưa có; Tiền sự, tiền án: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

(Có mặt).

Người bị hại: Anh Hoàng Thiên S, sinh năm 1997.
Trú quán: Xóm M, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1997
Trú quán: Xóm H, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ, ngày 29/8/2018, Trương Minh D đến nhà anh Hoàng Thiên S tại xóm M, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tài sản nhưng không trộm được nên xin ngủ nhờ và được anh S đồng ý. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì D đã lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu trắng hồng và số tiền 540.000 đồng trong ví của anh Hoàng Thiên S.

Bản kết luận định giá tài sản số 54/KL-HĐĐG ngày 14/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản Uỷ ban nhân dân huyện Qùy Hợp kết luận: "01 điện thoại di động Iphone 8 plus màu trắng hồng, số IMEI 356773087452225, đã qua sử dụng có giá trị là 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng chẵn)".

Tại phiên tòa, Trương Minh D khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 28/8/2018, Trương Minh D đi đến quán Internet M (gần ngã ba S thuộc xã T, huyện Q) để xem các video đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản. Đến khoảng 03 giờ ngày 29/8/2018, D đi xe máy một mình đến nhà anh Hoàng Thiên S để trộm cắp tài sản. Tại đây, D dựng xe máy ngoài đường rồi đi bộ ra phía sau nhà của anh S, trèo lên giá đựng bồn nước đi theo mái tôn sát via nhà, đến giữa nhà thì D dùng tay dỡ ngói để chui vào nhà nhưng không lọt. Qúa trình này khiến vùng ngực và lưng của D bị xây xát và làm ngói rơi xuống giá phơi đồ trong nhà của anh S. Sau đó, D đi xuống bằng đường cũ, đến cửa chính của nhà anh S dùng tay kéo tay cầm cánh cửa thì mở được cửa. Sau đó, D đi ra đường dắt xe máy vào dựng ở sân nhà với mục đích nếu chiếm đoạt được tài sản sẽ tẩu thoát. Trương Minh D đi vào phòng ngủ của anh S để lục tìm tài sản, quá trình lục tìm bị anh S phát hiện và đuổi theo. Khi D chạy đến chỗ dựng xe máy ở sân thì dừng lại, anh S hỏi "*Mi là thằng mô*" thì D trả lời "*Em D đây*". Lúc này, anh S nhận ra Trương Minh D là người quen nên cả hai cùng vào phòng ngủ. Đến khoảng 04 giờ, khi anh S ngủ say, D tỉnh dậy dọn những viên ngói bị rơi trong lúc dỡ ngói trên mái nhà rồi ngủ tiếp đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì D dậy lấy xe máy đi về. Khi đi đến sân bóng thuộc xóm M, xã M, D quay lại nhà anh S để tiếp tục lục tìm tài sản để lấy. Tại đây, D đã lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu trắng hồng và số tiền 540.000 đồng trong ví của anh S. Sau khi trộm cắp tài sản, D đã tiêu xài cá nhân hết số tiền 540.000 đồng còn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus thì D đưa đến nhà anh Vũ Văn T để nhờ anh T mở khóa nhưng không mở được nên D đã gửi chiếc điện thoại lại cho anh T.

Bị cáo Trương Minh D nhất trí với truy tố của VKSND huyện Quỳ Hợp truy tố bị cáo về tội " Trộm cắp tài sản".

Bản cáo trạng số 51 /VKS – HS ngày 06/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp truy tố bị cáo Trương Minh D về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trương Minh D khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 28/8/2018, Trương Minh D đi đến quán Internet M (gần ngã ba S thuộc xã T, huyện Q) để xem các video đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản. Đến khoảng 03 giờ ngày 29/8/2018, D đi xe máy một mình đến nhà anh Hoàng Thiên S để trộm cắp tài sản. Tại đây, D dựng xe máy ngoài đường rồi đi bộ ra phía sau nhà của anh S, trèo lên giá đựng bồn nước đi theo mái tôn sát via nhà, đến giữa nhà thì D dùng tay dỡ ngói để chui vào nhà nhưng không lọt. Qúa trình này khiến vùng ngực và lưng của D bị xây xát và làm ngói rơi xuống giá phơi đồ trong nhà của anh S. Sau đó, D đi xuống bằng đường cũ, đến cửa chính của nhà anh S dùng tay kéo tay cầm cánh cửa thì mở được cửa. Sau đó, D đi ra đường dắt xe máy vào dựng ở sân nhà với mục đích nếu chiếm đoạt được tài sản sẽ tẩu thoát. Trương Minh D đi vào phòng ngủ của anh S để lục tìm tài sản, quá trình lục tìm bị anh S phát hiện và đuổi theo. Khi D chạy đến chỗ dựng xe máy ở sân thì dừng lại, anh S hỏi "*Mi là thằng mô*" thì D trả lời "*Em D đây*". Lúc này, anh S nhận ra Trương Minh D là người quen nên cả hai cùng vào phòng ngủ. Đến khoảng 04 giờ, khi anh S ngủ say, D tỉnh dậy dọn những viên ngói bị rơi trong lúc dỡ ngói trên mái nhà rồi ngủ tiếp đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì D dậy lấy xe máy đi về. Khi đi đến sân bóng thuộc xóm M, xã M, huyện Q, D quay lại nhà anh S để tiếp tục lục tìm tài sản để lấy. Tại đây, D đã lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu trắng hồng và số tiền 540.000 đồng trong ví của anh S. Lời khai của bị cáo là tự nguyện, thống nhất, phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng vụ án được thu giữ.

Hành vi trên của bị cáo Trương Minh D có đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản". Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Trương Minh D về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ về hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173 ; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Trương Minh D từ 12 tháng tù 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng đến 30 tháng.

Về dân sự:

Anh Hoàng Thiên S đã có đơn yêu cầu Trương Minh D không phải hoàn trả lại số tiền 540.000 đồng cho anh S nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng vụ án:

01 điện thoại di động Iphone 8 plus màu trắng hồng, số IMEI 356773087452225, đã qua sử dụng có giá trị 16.000.000 đồng đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 1046 trả lại chiếc điện thoại di động nói trên cho chủ sở hữu là anh Hoàng Thiên S.

Bị cáo Trương Minh D nói lời nói sau cùng: Bị cáo do tuổi còn trẻ, nhận thức pháp luật kém, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa bị cáo Trương Minh D hoàn toàn khai nhận: Khoảng 03 giờ, ngày 29/8/2018, Trương Minh D đến nhà anh Hoàng Thiên S tại xóm M, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An để trộm cắp tài sản nhưng không trộm được nên xin ngủ nhờ và được anh S đồng ý. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì D đã lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu trắng hồng và số tiền 540.000 đồng của anh Hoàng Thiên S. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại; lời khai của người làm chứng; phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định Trương Minh D đã lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu trắng hồng trị giá 16.000.000 đồng và số tiền 540.000 đồng của anh Hoàng Thiên S. Do đó, hành vi trên của Trương Minh D đã cấu thành tội " Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Trương Minh D rất nguy hiểm, xâm phạm nghiêm trọng đến quyền sở hữu tài sản của những người bị hại. Vụ án xảy ra gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn. Gây tâm lý lo lắng hoang mang trong quần chúng nhân dân. Cần lên cho bị cáo mức án nghiêm

tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần vì: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, có thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Thiên S đã nhận lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus màu trắng hồng do D trộm cắp. Riêng số tiền 540.000 đồng thì anh S không yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[7] Về án phí: Bị cáo Trương Minh D chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Minh D phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Minh D 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền UBND xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật TT hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Trương Minh Dương phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng người bị hại và người làm

chứng. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/ 11 /2018. Người bị hại vắng mặt được quyền khánh cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKS ND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
-VKSND huyện Quỳ hợp,
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳ hợp,
- TH A DS huyện Quỳ hợp,
- Bị cáo;
- lưu

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn